

CÔNG TY CỔ PHẦN TRỊNH LÊ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TRỊNH LÊ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TRINH LE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TRINHLE., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108082304

3. Ngày thành lập: 05/12/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 1 ngõ 40/30/5 Phố Tạ Quang Bửu, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 01244336886

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
2.	Sản xuất ca cao, sôcôla và mứt kẹo	1073
3.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
4.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
5.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
6.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng may mặc đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ điện máy, thiết bị tin học, viễn thông đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh. (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4774
7.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ hàng dệt lưu động hoặc tại chợ; - Bán lẻ hàng may sẵn lưu động hoặc tại chợ; - Bán lẻ giày dép lưu động hoặc tại chợ;	4782
8.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
9.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4513
10.	Bán mô tô, xe máy (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4541
11.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4543
12.	Bán buôn thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở).	4632

13.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Bán buôn đồ uống có cồn; - Bán buôn đồ uống không có cồn	4633
14.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào Chi tiết: Bán buôn sản phẩm thuốc lá nội, thuốc Lào	4634
15.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại; - Bán lẻ đồ điện máy, thiết bị tin học, viễn thông trong siêu thị, trung tâm thương mại; - Bán lẻ đồ điện máy, thiết bị tin học, viễn thông trong các cửa hàng bách hóa, cửa hàng kinh doanh tổng hợp; - Bán lẻ khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719(Chính)
16.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
17.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5221
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
19.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ logistics (không bao gồm dịch vụ vận tải hàng không và dịch vụ bưu chính) - Gửi hàng; - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Đóng gói, bao gói hàng hóa; - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
20.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; Bán buôn sơn và véc ni; Bán buôn xi măng, gạch xây, ngói lợp mái; đá, cát, sỏi; gạch lát sàn, gạch ốp tường; Bán buôn vật liệu xây dựng khác; Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; Bán buôn kính phẳng; Bán buôn đồ ngũ kim và khoá các loại; Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; Bán buôn bình đun nước nóng; Bán buôn thiết bị vệ sinh; Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh; Bán buôn dụng cụ cầm tay: búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác.	4663
21.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
22.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
23.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741

24.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
25.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
26.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
27.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
28.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
29.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
30.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
31.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
32.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ kinh doanh quán bar, quán giải khát có khiêu vũ).	5630
33.	Sửa chữa máy móc, thiết bị (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải và xi mạ điện tại trụ sở).	3312
34.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải và xi mạ điện tại trụ sở).	3313
35.	Sửa chữa thiết bị điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải và xi mạ điện tại trụ sở).	3314
36.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4511
37.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
38.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: - Đại lý, môi giới (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610
39.	Bán buôn gạo (không hoạt động tại trụ sở).	4631
40.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
41.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
42.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659

43.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
44.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác như: bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; bán thông qua máy bán hàng tự động ..; - Bán lẻ của các đại lý hưởng hoa hồng (ngoài cửa hàng). (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4799
45.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; Không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh).	8230
46.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
47.	Dịch vụ đóng gói trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật).	8292
48.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
49.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
50.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: - Kho bãi và lưu giữ hàng hoá trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan); - Kho bãi và lưu giữ hàng hoá trong kho khác	5210
51.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: - Bán buôn tủ điện; tủ hạ thế; máy phát điện; chiller; tháp giải nhiệt; quạt thông gió; bơm các loại cho hệ thống cấp thoát nước, thiết bị phòng cháy chữa cháy, điều hòa không khí; bơm nhiệt; khóa cửa các loại; thang máy, thang cuốn các loại; dây cáp điện, dây dẫn điện; các loại đèn trần, đèn trang trí; - Bán buôn tổng hợp các mặt hàng điện máy, điện gia dụng, điện tử, hàng hóa công nghệ viễn thông và phụ kiện	4690
52.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá nội, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
53.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
54.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
55.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
56.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; (không bao gồm hoạt động đấu giá)	8299

57.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải và xi mạ điện tại trụ sở).	9511
58.	Sửa chữa thiết bị liên lạc (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải và xi mạ điện tại trụ sở).	9512
59.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải và xi mạ điện tại trụ sở).	9521
60.	Quảng cáo	7310
61.	Cho thuê xe có động cơ	7710
62.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
63.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ dược phẩm).	4649
64.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
65.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: (trừ dược phẩm, bình ga, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao, tiền kim khí) - Bán lẻ hàng gốm sứ, thủy tinh lưu động hoặc tại chợ; - Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh lưu động hoặc tại chợ; - Bán lẻ hàng hóa khác chưa được phân vào đâu, lưu động hoặc tại chợ; - Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ;	4789
66.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4791
67.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải và xi mạ điện tại trụ sở).	9522
68.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác (không bao gồm quảng cáo thuốc lá);	7730
69.	Đại lý du lịch	7911
70.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
71.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim: khóa cửa, chốt cài; Bán lẻ dụng cụ cầm tay: búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác; Bán lẻ sơn, véc ni sơn gỗ, sơn sắt thép; Bán lẻ bột bả, sơn tường, trần nhà, bột chống thấm, bột màu; Bán lẻ kính phẳng, loại thường dùng trong xây dựng làm tường ngăn, vách ngăn, cửa sổ, cửa ra vào; Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói lợp mái; Bán lẻ đá, cát, sỏi; Bán lẻ vật liệu xây dựng khác; Bán lẻ gạch lát sàn, gạch ốp tường; Bán lẻ bình đun nước nóng; Bán lẻ thiết bị vệ sinh. Bán lẻ ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; Bán lẻ thiết bị lắp đặt vệ sinh; Bán lẻ thảm treo, thảm trải sàn, chăn, đệm; Bán lẻ màn và rèm; Bán lẻ vật liệu phủ tường, phủ sàn.	4742
72.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
73.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ PHƯƠNG CHI	Cụm 3 Thụ Trung, Phường Đăng Lâm, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	10,000	031185000703	
			Tổng số	30.000	300.000.000	10,000		
2	TRINH TUẤN ANH	507 Tập thể Điện Lực, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	40,000	022084000466	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	40,000		
3	LÊ TUẤN ANH	Số 2 Dãy 39, Tập thể Bách Khoa, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	50,000	017083000069	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	50,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ TUẤN ANH

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 10/12/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 017083000069

Ngày cấp: 14/09/2015

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 2 Dãy 39, Tập thể Bách Khoa, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 2 Dãy 39, Tập thể Bách Khoa, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội